

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào Điều 6, Điều 12, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST-DS ngày 21 tháng 04 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP H1 (M).

Địa chỉ: Số E A, Đường N, P. L, Q.Đông Đa, T.P H.

- Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng tại Toà án: Bà Ngô Thị H – Cán bộ Ngân hàng TMCP H1 (M).

* **Bị đơn:** 1/Ông Lý Xuân K, sinh năm 1960.

2/Bà Lâm Thị N, sinh năm 1960

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

* **Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:** Lý Văn V, sinh năm 1982.

- Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vợ chồng ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N phải có nghĩa vụ thanh toán cho ngân hàng TMCP H1 do bà Ngô Thị H là đại diện theo uỷ quyền số tiền gốc số tiền gốc 711.658.036, tiền lãi trong hạn, lãi phạt tính đến ngày 08/5/2023 là: 83.482.796 đồng. Tổng số cả gốc và lãi: 795.140.832 đồng. Thời hạn thanh toán ba lần, cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 25/5/2023 ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N có nghĩa vụ trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 25/06/2023 ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N có nghĩa vụ trả số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Lần 3: Vào ngày 25/7/2023 ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N có nghĩa vụ trả số tiền 395.140.832 đồng (Ba trăm chín mươi năm triệu một trăm bốn mươi nghìn tám trăm ba mươi hai đồng).

Ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N phải chịu tiền lãi suất phát sinh từ ngày 09/5/2023 đến khi ông K, bà N thanh toán xong toàn bộ số tiền nợ gốc, lãi trong hạn, lãi phạt phát sinh cho Ngân hàng TMCP H1 theo Hợp đồng cho vay số: 41/2021/HĐCV ký ngày 15/7/2021, văn bản đồng thuận về việc vay vốn và Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng số: 01/2021 ngày 12/6/2021.

Sau khi thanh toán xong toàn bộ số tiền gốc, lãi trong hạn, lãi phạt cho Ngân hàng TMCP H1 thì Ngân hàng sẽ trả lại GCNQSDD số sê ri DB316683, sổ vào sổ cấp GCNQSD đất CS02553, cấp ngày 13/4/2021 mang tên ông Lý Xuân K.

Nếu đến kỳ hạn ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N không thanh toán cho Ngân hàng TMCP H1 thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên và phát mại tài sản để thanh toán nợ tại Ngân hàng cụ thể như sau:

T bố diện tích đất và tài sản trên đất có số sê ri DB316683, sổ vào sổ cấp GCNQSD đất CS02553, cấp ngày 13/4/2021 mang tên ông Lý Xuân K theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 41 ngày 15-7-2021 và phụ lục hợp đồng thế chấp số 41 ngày 15/7/2021 (số công chứng: 2514, quyền số 04/2021TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/7/2021) ký giữa giữa Ngân hàng và ông K, bà N.

Trường hợp kê biên, phát mại tài sản không đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu thi hành án kê biên, phát mại tài sản khác thuộc quyền sở hữu của ông ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N để đảm bảo cho Ngân hàng TMCP H1.

2.2. Về án phí:

- Miễn phần án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N.

- Ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N nhận chịu số tiền án phí của ngân hàng thương mại cổ phần H1 (M) số tiền 8.951.408 đồng. Buộc ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N phải chịu số tiền 8.951.408 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Ngân hàng thương mại cổ phần H1 (M) số tiền 14.460.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003984 ngày 19/4/2023 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lý Xuân K, bà Lâm Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần H1 (M) số tiền chi phí xem xét thẩm định 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều Điều 6, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- THADS huyện Lục Ngạn;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Hiếu